

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST

Ngày: 29-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đoan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Kiều

Bà Trần Thị Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 08/2022/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 02/3/2022, đối với bị cáo có L lịch sau đây:

Họ và tên: Bùi Thị L; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 15/4/1990 tại thị xã Y, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: số 14 S, tổ dân phố X, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng; Giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Bùi Huy K (đã chết) và bà Hồ Thị T; Chồng: Nguyễn Đình C và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018, hiện đang mang thai con thứ ba (bảy tháng); Tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: chị Đặng Thị N; có mặt. Anh Nông Văn H và anh Nhâm Hữu T đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/12/2020, tại địa điểm kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế M, tỉnh Quảng Ninh thuộc quản L của Công ty cổ

phần xuất nhập khẩu quốc tế Tân Đại Dương, Đội Kiểm soát chống buôn lậu khu vực miền Bắc – Cục điều tra chống buôn lậu – Tổng cục Hải quan, phối hợp với Chi cục Hải quan cửa khẩu M tiến hành kiểm tra hàng hóa nhập khẩu theo loại hình gia công trên 04 xe ô tô đầu kéo gắn các biển kiểm soát: 16M-7810, rơmoóc 15R-014.48, số container EMCU8020443; 14C-129.38, rơmoóc 14R-006.77, số container KKFU9129152; 14C-204.58, rơmoóc 14R-010.20, số container APHU460942 VÀ 14c-304.72, rơmoóc 14r-013.40, số Container INVECO8765678, do các công ty: Công ty TNHH Phúc Mậu, công ty TNHH ZHI XING Việt Nam, công ty TNHH Nam Thiện, công ty TNHH EASILY, công ty cổ phần giấy Hồng An, công ty TNHH VICTORY SPORTING GOODS Việt Nam, công ty cổ phần Phúc An Hải Phòng và chi nhánh công ty cổ phần liên hiệp xuất nhập khẩu và đầu tư Hà Nội – Xí nghiệp sản xuất và thương mại, làm thủ tục nhập khẩu, đã phát hiện nhiều hàng hóa là mỹ phẩm, linh kiện ti vi, giấy, dép các loại ... không khai báo hải quan được giấu lẩn trong hàng hóa đã thực hiện thủ tục khai báo hải quan.

Quá trình điều tra xác định: 08 công ty sản xuất tại Việt Nam có các Hợp đồng gia công với doanh nghiệp Trung Quốc. Để thực hiện các hợp đồng này phía đối tác Trung Quốc đã thỏa thuận thuê công ty TNHH vận tải quốc tế Vạn thương Quảng Châu Trung Quốc (gọi tắt là công ty Vạn thương Trung Quốc) do đối tượng tên L là giám đốc thực hiện việc xuất khẩu, vận chuyển hàng hóa là nguyên liệu, phụ liệu từ Trung Quốc về Việt Nam qua cửa khẩu M. Sau đó, công ty Vạn thương Trung Quốc thuê công ty cổ phần thương mại Inveco (gọi tắt là công ty Inveco) và công ty TNHH TM XNK và vận tải Hằng Thông (gọi tắt là công ty Hằng Thông) làm thủ tục hải quan và vận chuyển hàng hóa từ Trung Quốc về Việt Nam. Đồng thời, chỉ định các công ty này liên hệ với công ty TNHH vận tải Vạn Thương (gọi tắt là công ty Vạn Thương), do Bùi Thị L là người đại diện theo pháp luật để thực hiện một số thủ tục trong quá trình nhập khẩu và vận chuyển hàng hóa đến kho hàng tại địa chỉ phường Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng do công ty Vạn thương Trung Quốc thuê của công ty TNHH Thụy Phong, sau đó, L sẽ chia hàng và chuyển cho các công ty gia công.

Trong các ngày 04 và 07/12/2020, 08 công ty gia công đã mở 11 tờ khai hải quan điện tử nhập khẩu nguyên liệu từ Trung Quốc về Việt Nam qua cửa khẩu M và được thông quan điện tử ở luồng vàng (kiểm tra chi tiết hồ sơ). Khoảng 16 giờ ngày 07/12/2020, Bùi Thị L nhận được một danh sách hàng bằng tiếng Trung Quốc do L sử dụng ứng dụng wechat gửi vào wechat củ L tên “LyLy1990HP” và thông báo cho L biết trong danh sách hàng này những hàng hóa có cột ghi chữ “thủ tục” là hàng hóa đã khai báo thủ tục hải quan còn hàng hóa có mã G....., mã D..... và có cột ghi “vận chuyển đường bộ” là hàng

hóa của một số người Trung Quốc đã mua theo đơn đặt hàng của khách hàng Việt Nam rồi thuê L vận chuyển về Việt Nam, hàng hóa không thực hiện khai báo hải quan, sau khi nhận hàng, L có trách nhiệm phân loại số hàng này để giao cho khách theo sự chỉ đạo của L. Sau khi thống nhất xong với L, L thông báo cho công ty Inveco và công ty Hằng Thông để công ty Inveco đăng ký thủ tục xuất cảnh cho xe ô tô biển kiểm soát 14C-304.72; Công ty Hằng Thông đăng ký thủ tục xuất cảnh cho 03 xe ô tô biển kiểm soát 14C-129.38, 14C-204.58, 16M-7810 sang Đông Hưng, Trung Quốc nhận hàng. Do thực hiện phòng tránh dịch Covid19 nên phía Trung Quốc đã tiến hành niêm phong cửa xe ô tô, lái xe chỉ ở trong khoang lái trong quá trình bốc xếp hàng hóa cho đến khi xuất cảnh về Việt Nam, toàn bộ việc bốc xếp hàng hóa do phía Trung Quốc thực hiện. Cùng ngày, 04 xe ô tô này chở hàng nhập khẩu của 08 công ty gia công cùng số hàng hóa của L nhưng không được khai hải quan về đến địa điểm tập kết kiểm tra giám sát hải quan tập trung tại cửa khẩu M đợi làm thủ tục hải quan để lấy hàng hóa và thông báo cho L biết. L thông báo cho 08 công ty gia công để các công ty này chuyển tờ khai thông quan cho Công ty Vạn thương Việt Nam qua L hoặc Đặng Thị N (nhân viên công ty Vạn Thương) bằng địa chỉ email để Ngoại chuyển thông tin tờ khai vào thư điện tử của công ty Inveco và công ty Hằng Thông phục vụ việc nhận hàng, nhưng chưa kịp nhận hàng thì bị phát hiện, thu giữ toàn bộ hàng hóa vận chuyển trái phép và các phương tiện vận chuyển.

Tại Công văn số: 2901 ngày 29/12/2020 của công ty TNHH Nike Việt Nam và Công văn số: 2020/QN845 ngày 21/12/2020 của công ty TNHH Phạm&Liên doanh là đại diện ủy quyền của Tập đoàn ADIDAS tại Việt Nam xác định: toàn bộ số giày nam gắn nhãn hiệu ADIDAS và NIKE đã bị thu giữ là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu ADIDAS và Nike.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 408 ngày 07/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố M xác định: trị giá hàng hóa không khai báo hải quan là 1.503.412.879đ (một tỉ năm trăm linh ba triệu bốn trăm mười hai nghìn tám trăm bảy mươi chín đồng), hàng hóa giả mạo nhãn hiệu trị giá 645.706.150đ. Đối với 2.490kg bột màu không xác định được tên hàng, công dụng nên không có cơ sở để xác định trị giá.

Quá trình điều tra, Bùi Thị L khai nhận hành vi phạm tội nêu trên. Ngoài ra còn khai: L chỉ là người làm thuê cho L với mức lương 10.000.000đ/01 tháng. L còn thuê người đàn ông tên H (quốc tịch Trung Quốc) để quản L kho hàng tại Hải Phòng. Do chưa nhận được hàng hóa nên L chưa thông báo cho L biết sẽ giao hàng cho ai. Đến ngày 09/12/2020, khi biết hàng hóa đã bị cơ quan Hải quan tạm dừng thông quan, L đã chỉ đạo L xóa toàn bộ tin nhắn wechat giữa L và L.

Các vật chứng, tài sản, đồ vật đã thu giữ trong vụ án: Thu của Bùi Thị L 32 loại hàng hóa không khai báo hải quan, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp (có bảng kê kèm theo). Thu của công ty Inveco và công ty Hằng Thông 04 xe ô tô đầu kéo kèm romoóc và vỏ container. Ngày 04/01/2022, cơ quan điều tra đã trả lại các phương tiện trên cho chủ sở hữu và người quản L hợp pháp.

Đối với hành vi vận chuyển hàng hóa giả mạo nhãn hiệu ADIDAS và Nike của Bùi Thị L nhưng L không biết trong lô hàng đó có hàng hóa giả mạo nhãn hiệu nên không đề cập xử L.

Đối với đối tượng tên L có hành vi thuê L cùng vận chuyển trái phép hàng hóa từ Trung Quốc vào Việt Nam, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Trung Hoa tương trợ tư pháp, nhưng đến nay chưa có kết quả nên chưa có căn cứ để xem xét xử L.

Đối với H theo L khai được L thuê trông coi kho hàng nhưng không rõ lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với công ty Inveco và công ty Hằng Thông có hành vi vận chuyển hàng cho L, Đặng Thị N có hành vi nhận và chuyển thông tin tờ khai nhập khẩu cho công ty Inveco và công ty Hằng Thông nhưng không biết, không tham gia vào việc vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới nên không đề cập xử L.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSQN-P3 ngày 17/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Bùi Thị L về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: xử phạt Bùi Thị L từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, phạt tiền từ 20 triệu đồng đến 30 triệu đồng và xử L vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo cơ bản phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám xét, Bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, vật chứng có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/12/2020 tại cửa khẩu quốc tế M, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng việc làm dịch vụ xuất, nhập khẩu và vận chuyển hàng hóa cho một số công ty nhận gia công hàng hóa cho đối tác Trung Quốc, Bùi Thị L đã có hành vi (cùng đối tượng L) vận chuyển trái phép hàng hóa từ Trung Quốc về Việt Nam với tổng trị giá 1.503.412.879đ.

Hành vi của bị cáo Bùi Thị L đã phạm tội: “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo quy định tại khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự.

Khoản 3 Điều 189 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển qua biên giới hoặc từ khu phi thuế quan vào nội địa hoặc ngược lại trái pháp luật hàng hóa, tiền Việt Nam, ngoại tệ, kim khí quý, đá quý trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000đ hoặc 100.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

...

3. Phạm tội trong trường hợp vận chuyển trái phép pháp trị giá 500.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm”.

[3] Xét tính chất, vai trò phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa, xâm hại đến lợi ích quốc gia về kinh tế, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới là vi phạm pháp luật nhưng vì tiền nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục người khác nếu có suy nghĩ và hành vi tương tự.

Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo chỉ là người làm thuê cho L trong việc nhận danh sách hàng hóa, đối chiếu hàng hóa không khai báo hải quan, sau đó chuyển cho công ty Inveco và công ty Hằng Thông để làm thủ tục thông quan hàng hóa cho L; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện đang mang thai và được Chính quyền địa phương xác nhận có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động

chính trong gia đình nên được áp dụng các điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên có thể cho bị cáo hưởng án treo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng bảo đảm việc giáo dục cải tạo bị cáo. Ngoài ra xét thấy cần phạt hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với số Giày nam người lớn giả nhãn hiệu Nike, nhãn hiệu ADIDAS và 2490 kg bột màu tịc thu tiêu hủy; các hàng hóa còn lại tịc thu phát mại sung ngân sách Nhà nước .

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Bùi Thị L phạm tội: “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Áp dụng: khoản 3, khoản 4 Điều 189; các điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 65; khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Thị L 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Bùi Thị L: 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Bùi Thị L cho Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Thị L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ việc áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị Bùi Thị L.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 17 đôi giày nam người lớn hiệu Nike, 2.490 kg bột màu, 175 đôi giày nam người lớn ADIDAS Made in VN và

175 đôi giày nam người lớn NIKE Made in VN. Toàn bộ vật chứng còn lại tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng và tình trạng vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 79 ngày 25/03/2022 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh.

Áp dụng: khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Thị L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh QN;
- Công an tỉnh QN;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Đoan

